

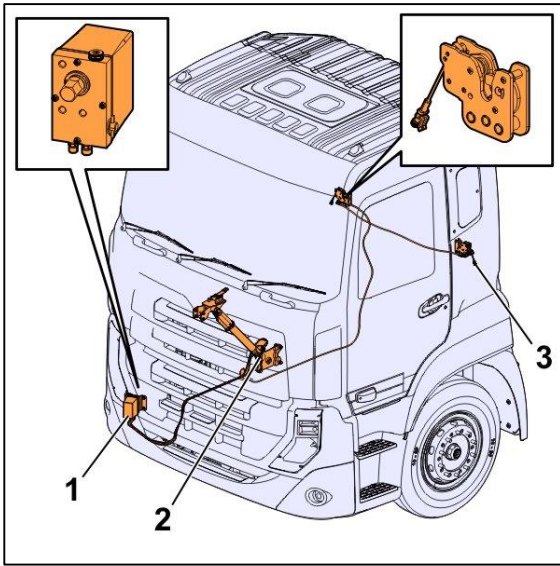


Điều khiển nghiêng cabin, mô tả chức năng

Vị trí bộ phận

Vị trí lắp đặt các bộ phận có thể khác nhau tùy theo từng loại xe.

Điều khiển nghiêng cabin, cabin

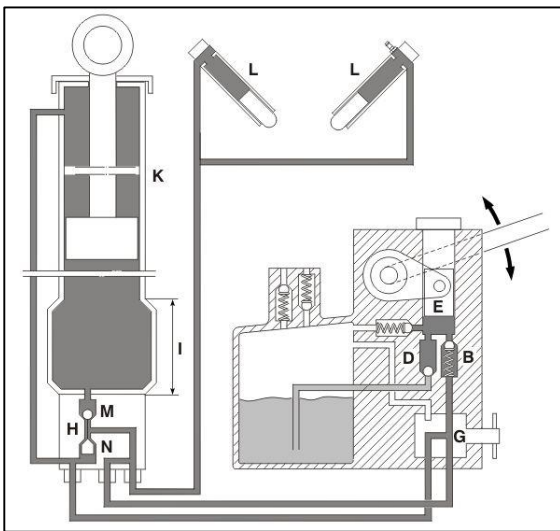


- 1. Bơm nghiêng cabin
- 2. Xy lanh thủy lực
- 3. Khoá cabin

Hành vi chức năng

Cabin có thể nghiêng về phía trước và phía sau bằng thủy lực.

Nghiêng cabin về phía trước (nâng cabin)



Khi cần bơm thủy lực được nâng lên, nhớt được hút từ bình chứa qua van đầu vào (D), vào xi lanh bơm (E). Khi cần bơm được nhấn xuống, nhớt được ép ra khỏi xi lanh bơm qua van đầu ra (B), qua van điều khiển (G) đến xi lanh nghiêng và cabin bị khóa, khiến các piston trong xi lanh khóa (L) mở khóa. Sau đó, piston (N) di chuyển trong van an toàn (H), khiến bi (M) mở ra và nhớt chảy vào xi lanh nghiêng cabin (K).

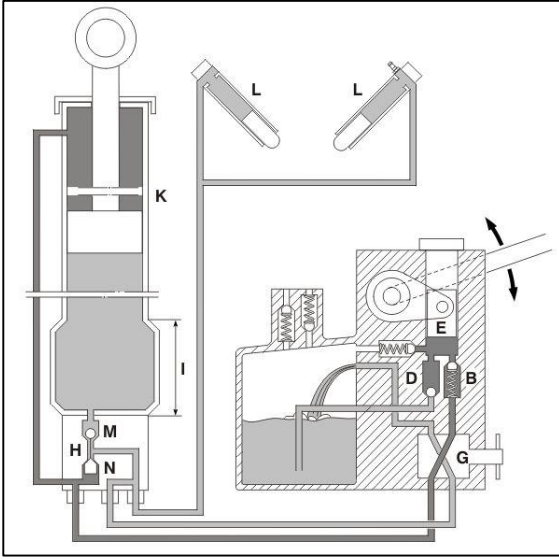
Áp suất tăng lên ở cả hai bên của piston nghiêng cabin, được ép lên trên, vì diện tích mặt dưới của piston lớn hơn mặt trên. Khi trọng tâm của cabin đã đi qua, cabin được hạ xuống một cách có kiểm soát đến điểm dừng cuối cùng của nó. Đường kính lớn hơn ở đáy xi lanh (I) nhằm mục đích giảm thiểu tác động mà dòng nhớt trong hệ thống thủy lực, do chuyển động của cabin, có thể gây ra cho cabin trong khi lái xe. Mục đích của van an toàn (H) là chặn dòng nhớt từ xi lanh nếu vì lý do nào đó đường ống áp suất bị vỡ khi nâng cabin. Quả bóng (M) trong van an toàn bị áp suất nhớt từ xi lanh ép vào để và chặn lỗ thoát để nhớt không thể chảy ra ngoài. Không thể nhấn piston xuống và cabin không thể ngã về phía sau.

Cảnh báo: Nguy cơ chấn thương nghiêm trọng. Một cabin không nghiêng về vị trí cuối cùng sẽ gây ra rủi ro về an toàn.

Luôn nghiêng cabin về vị trí cuối cùng. Không bao giờ thực hiện bất kỳ công việc nào bên dưới cabin trước khi cabin được nghiêng về vị trí cuối cùng.



Nghiêng cabin về phía sau (hạ cabin)



Khi cần bơm thủy lực được nâng lên, nhớt được hút từ bình chứa qua van nạp (D), vào xi lanh bơm (E). Khi cần bơm được nhấn xuống, nhớt được ép ra khỏi xi lanh bơm qua van xả (B), qua van điều khiển (G) đến phía trên của xi lanh nghiêng cabin. Sau đó, nhớt di chuyển piston (N) trong van an toàn (H), khiến bi (M) mở ra và cho nhớt chảy ra khỏi xi lanh nghiêng cabin (K). Điều này dẫn đến áp suất cao hơn ở phía trên của piston xi lanh nghiêng cabin (K) so với phía dưới. Piston được ép xuống và nhớt ở phía dưới được ép từ từ ra ngoài qua van an toàn (H) trở lại qua van điều khiển (G) đến bình chứa nhớt. Khi piston xi lanh nghiêng nằm ở phần thấp nhất của xi lanh, chênh lệch áp suất giữa mặt trên và mặt dưới của piston được cân bằng do đường kính ở đáy xi lanh (I) tăng lên và cabin rơi xuống phần cuối, khiến khóa cabin được kích hoạt.